

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HS-ST
Ngày 09-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Trần Hùng Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Minh Đông** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Trung tâm văn hóa thể thao – học tập cộng đồng xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2017/HSST-QĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Diệp Trường T, sinh năm: 1978, tại huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký NKTT: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: Khu phố b, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 9/12; con ông Diệp Văn Q (đã chết) và bà Trương Thị N (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn), con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 22-6-2016 bị Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt 40.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm, đến nay chưa nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 9 năm 2017 đến ngày 12 tháng 10 năm 2017 thay thế biện pháp ngăn chặn.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Ô 2, Khu Phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Quang T, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Tổ 21, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Tạm trú: Khu phố c, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2017 Diệp Trường T đi nhờ xe của anh Trương Văn D đến quán cà phê T tại khu phố d, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh uống cà phê. Trong lúc này, T thấy xe mô tô biển số 70G1-052.33 của chị Nguyễn Thị T để tại quán cà phê không người trông giữ, có cắm sẵn chìa khóa nên lén lút lấy xe của chị T điều khiển sang Campuchia thể được 3.500.000 đồng tiêu xài cá nhân. Ngày 06 tháng 9 năm 2017, gia đình chị T sang Campuchia tìm thì phát hiện xe ở tiệm cầm đồ nên chuộc xe về với số tiền 3.600.000 đồng và giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh xử lý. Qua xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh bắt khẩn cấp Diệp Trường T để xử lý về hành vi trộm cắp tài sản. Tại Cơ quan điều tra T thừa nhận lấy xe mô tô của chị T ở Campuchia và bị tạm giam từ ngày 06 tháng 9 năm 2017 đến ngày 12 tháng 10 năm 2017 thay thế biện pháp ngăn chặn.

Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô biển số 70G1-052.33 có giá trị 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện B đã trả lại một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 70G1-052.33, số máy JC43E-1725478, số khung: HJC4314BY164802, đã qua sử dụng và một cái nón bảo hiểm màu xanh, có sọc trắng giữa nón, trên nón có chữ Sacombank, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị T xong.

Các vật chứng được thu giữ hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-10-2017 gồm:

Một xe mô tô loại Wave (Trung Quốc) nhãn hiệu Honciti, màu xanh, số khung; VDPWCH044DP-400837, số máy: VDP1P52FMH440837, biển số 70F1-3015, xe không có bửng, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng.

Một cái áo thun loại ngắn tay, có cổ, màu xanh có sọc ngang màu trắng, chiều dài nhất thân áo 70 cm, chiều rộng thân áo 46 cm, phía trong cổ áo có chữ Abercrombie & Fitch, áo cũ đã qua sử dụng.

Một cái quần Jean loại quần dài màu xanh bạc, chiều dài ống quần 93 cm, lưng quần rộng 41 cm, phía sau lưng quần có chữ Levi Strauss & Co, quần cũ đã qua sử dụng.

Một đôi dép da màu nâu, size 40, bên trong dép có chữ Tommy, dép đã qua sử dụng.

Tiền Việt Nam 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Chị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.600.000 đồng, gia đình của bị cáo Diệp Trường T đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 36/QĐ/KSĐT ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Diệp Trường T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Diệp Trường T về tội “trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Diệp Trường T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại quán cà phê T tại khu phố d, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Diệp Trường T thấy xe mô tô biển số 70G1-052.33 của chị Nguyễn Thị T để tại quán cà phê không người trông giữ, có cắm sẵn chìa khóa nên lén lút lấy xe của chị T điều khiển sang Campuchia thế được 3.500.000 đồng tiêu xài cá nhân. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận xe mô tô biển số 70G1-052.33 có giá trị 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Diệp Trường T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng: Hành vi của bị cáo Diệp Trường T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo T có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, bị cáo có đủ sức khỏe nhưng lười lao động, chỉ muốn hưởng thụ trên sức lao động của người khác. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút, chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong. Ngoài ra, người bị hại chị Nguyễn Thị T không còn yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-10-2017. Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với một xe mô tô loại Wave (Trung Quốc) nhãn hiệu Honciti, màu xanh, số khung; VDPWCH044DP-40083, số máy: VDP1P52FMH440837, biển số 70F1-3015, xe không có bửng, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng; Một cái áo thun loại ngắn tay, có cổ, màu xanh có sọc ngang màu trắng, chiều dài nhất thân áo 70 cm, chiều rộng thân áo 46 cm, phía trong cổ áo có chữ Abercrombie & Fitch, áo cũ đã qua sử dụng; Một cái quần Jean loại quần dài màu xanh bạc, chiều dài ống quần 93 cm, lưng quần rộng 41 cm, phía sau lưng quần có chữ Levi Strauss & Co, quần cũ đã qua sử dụng; Một đôi dép da màu nâu, size 40, bên trong dép có chữ Tommy, dép đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng. Đây là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Diệp Trường T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Diệp Trường T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Diệp Trường T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Cho khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-9-2017 đến ngày 12-10-2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong. Ngoài ra người bị hại chị Nguyễn Thị T không còn yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

- Xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện B đã trả lại tài sản là một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 70G1-052.33, số máy JC43E-1725478, số khung: HJC4314BY164802, đã qua sử dụng và một cái nón bảo hiểm màu xanh, có sọc trắng giữa nón, trên nón có chữ Sacombank, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị T theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07-9-2017.

Trả lại cho bị cáo Diệp Trường T một xe mô tô loại Wave (Trung Quốc) nhãn hiệu Honciti, màu xanh, số khung; VDPWCH044DP-40083, số máy: VDP1P52FMH440837, biển số 70F1-3015, xe không có bình, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng; Một cái áo thun loại ngắn tay, có cổ, màu xanh có sọc ngang màu trắng, chiều dài nhất thân áo 70 cm, chiều rộng thân áo 46 cm, phía trong cổ áo có chữ Abercrombie & Fitch, áo cũ đã qua sử dụng; Một cái quần Jean loại quần dài màu xanh bạc, chiều dài ống quần 93 cm, lưng quần rộng 41 cm, phía sau lưng quần có chữ Levi Strauss & Co, quần cũ đã qua sử dụng; Một đôi dép da màu nâu, size 40, bên trong dép có chữ Tommy, dép đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-10-2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Diệp Trường T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo Diệp Trường T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị T, anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện B;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Vân

